

Giáo án Tiếng việt 4
LUYỆN TỪ VÀ CÂU
DẤU HAI CHẤM

I. Mục tiêu:

- Hiểu được tác dụng của dấu hai chấm trong câu: Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của một nhân vật hoặc là lời giải thích cho bộ phận đứng trước nó.

Biết cách dùng dấu hai chấm khi viết văn.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ viết nội dung cần ghi nhớ.

III. Hoạt động trên lớp:

<u>Hoạt động của thầy</u>	<u>Hoạt động của trò</u>
1. Kiểm tra bài cũ - Yêu cầu 2 HS lên bảng đọc các từ ngữ đã tìm ở bài 1 và tục ngữ ở bài 4, tiết luyện từ và câu “Nhân hậu – đoàn kết”. - Nhận xét, cho điểm HS. 2. Bài mới: a) Giới thiệu bài: - Ở lớp 3, các em đã học những dấu câu nào?	 - 1 HS đọc bài 1, 1 HS đọc bài 4. - Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu chấm than. - Lắng nghe.

- Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu về tác dụng và cách dùng dấu hai chấm. b) Tìm hiểu ví dụ - Gọi HS đọc yêu cầu a) Yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi Trong câu dấu hai chấm có tác dụng gì? Nó dùng phối hợp với dấu câu nào? b) , c) Tiến hành tương tự như a). - Qua các ví dụ a) b) c) em hãy cho biết dấu hai chấm có tác dụng gì?	- 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu trong SGK - Đọc thầm, tiếp nối trả lời đến khi có câu trả lời đúng: Dấu hai chấm báo hiệu phần sau là lời nói của Bác Hồ. Nó dùng phối hợp với dấu ngoặc kép. - Lời giải: b) Dấu hai chấm báo hiệu câu sau là lời nói của Đế mèn. Nó được dùng phối hợp với dấu gạch đầu dòng. c) Dấu hai chấm báo hiệu bộ phận đi sau là lời giải thích rõ những điều lạ mà bà già nhận thấy khi về nhà như: sân đã được quét sạch, đàn lợn đã được ăn, cơm nước đã nấu tinh tươm, vườn rau sạch cỏ. - Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời của nhân vật nói hay là lời giải thích cho bộ phận đứng trước. - Khi dùng để báo hiệu lời nói của nhân vật, dấu hai chấm được dùng
---	---

- Dấu hai chấm thường phối hợp với những dấu khác khi nào? - Kết luận (như SGK). c) Ghi nhớ - Yêu cầu HS đọc phần ghi nhớ. - Chia 4 nhóm cho HS thi nhau điền từ vào chỗ trống cho đủ câu ghi nhớ. GV treo 4 tờ giấy khổ to (hoặc bảng phụ), 2 tờ ghi câu ghi nhớ 1, để trống từ <i>nhân vật</i>, <i>giải thích</i>; 2 tờ ghi câu 2, để trống <i>dấu ngoặc kép</i>, <i>gạch đầu dòng</i>. - Yêu cầu HS về nhà học thuộc phần <i>Ghi nhớ</i>. d) Luyện tập Bài 1 - Gọi HS đọc yêu cầu và ví dụ - Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi về tác dụng của mỗi dấu hai chấm trong từng câu văn. - Gọi HS chữa bài và nhận xét.	phối hợp với dấu ngoặc kép, hay dấu gạch đầu dòng. - 1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm. - HS theo 4 nhóm điền từ còn thiếu vào chỗ trống. Lớp trưởng hướng dẫn cả lớp nhận xét kết quả điền của từng nhóm. - 2 HS đọc thành tiếng trước lớp. - Thảo luận cặp đôi. - HS tiếp nối nhau trả lời và nhận xét cho đến khi có lời giải đúng. a) + Dấu hai chấm thứ nhất (phối hợp với dấu gạch đầu dòng) có tác dụng báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời
---	---

	nói của nhân vật “tôi” . + Dấu hai chấm thứ hai (phối hợp với dấu ngoặc kép) báo hiệu phần sau là câu hỏi của cô giáo. b) Dấu hai chấm có tác dụng giải thích cho bộ phận đứng trước, làm rõ những cảnh đẹp của đất nước hiện ra là những cảnh gì?
- Nhận xét câu trả lời của HS. Bài 2 - Gọi HS đọc yêu cầu . + Khi dấu hai chấm dùng để dẫn lời nhân vật có thể phối hợp với dấu nào? + Còn khi nó dùng để giải thích thì sao? - Yêu cầu HS viết đoạn văn. - Yêu cầu HS đọc đoạn văn của mình trước lớp, đọc rõ dấu hai chấm dùng ở	- 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu trong SGK + Khi dấu hai chấm dùng để dẫn lời nhân vật có thể phối hợp với dấu ngoặc kép hoặc khi xuống dòng phối hợp với dấu gạch đầu dòng. + Khi dùng để giải thích thì nó không cần dùng phối hợp với dấu nào cả. - Viết đoạn văn. - Một số HS đọc bài của mình (tùy thuộc vào thời gian).

đâu? Nó có tác dụng gì? - GV nhận xét, cho điểm những HS viết tốt và giải thích đúng. Ví dụ 1: Một hôm bà vẫn đi làm như mọi khi. Nhưng giữa đường bà quay về, nấp sau cánh cửa. Bà bỗng thấy một chuyện kì lạ: từ trong chum một nàng tiên bước ra. Bà rón rén lại gần chum nước và đập vỡ vỏ ốc ra. Thấy động nàng tiên giật mình quay lại định chui vào nhưng vỏ ốc đã vỡ tan. Bà già ôm lấy nàng và nói: - Con hãy ở lại đây với mẹ! Từ đó hai mẹ con sống hạnh phúc bên nhau suốt đời. · Dấu hai chấm thứ nhất dùng để giải thích một chuyện kì lạ mà bà lão thấy! · Dấu hai chấm thứ hai dùng để giới thiệu lời nói của bà lão với nàng tiên ốc. 3. củng cố, dặn dò: - Dấu hai chấm có tác dụng gì? - Nhận xét tiết học.	Ví dụ 2: Từ hôm đó, đi làm về bà thấy trong nhà có nhiều điều khác lạ: nhà cửa sạch sẽ, đàn lợn đã được cho ăn, cơm nước đã nấu tinh tươm, vườn rau sạch cỏ. Bà quyết định rình xem. Một lần đi làm về bà thấy nàng tiên từ trong chum nước bước ra. Bà rón rén lại gần chum nước và đập vỡ vỏ ốc. Nàng tiên thấy động quay lại tìm vỏ ốc nhưng không còn. Bà lão ôm lấy nàng và bảo: - Con hãy ở lại đây với mẹ! · Dấu hai chấm thứ nhất dùng để giải thích một chuyện kì lạ mà bà lão thấy. · Dấu hai chấm thứ hai dùng để giới thiệu lời nói của bà lão với nàng tiên ốc.
--	---

- Dặn dò HS về nhà học thuộc phần <i>Ghi nhớ</i> trong SGK, mang từ điển để chuẩn bị bài sau.	
---	--